TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 371/2025/HS-PT
Ngày 26 tháng 5 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười.

Ông Lê Hoàng Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hải Long - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2015, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 146/2025/TLPT-HS ngày 19/02/2025 đối với bị cáo Võ Văn L do bị cáo kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2025/HS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo: Võ Văn L, tên gọi khác: Vàng; sinh ngày 17/4/1985 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: thợ sửa chữa điện ô tô; trình độ học vấn: 06/12; con ông Võ Văn S, sinh năm 1960 (chết) và bà Bùi Thị T, sinh năm 1962; có vợ Nguyễn Ngọc Thiên T1, sinh năm 1996 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 13/6/2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2022 Võ Văn L lên mạng xã hội đặt mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) một khẩu súng và 15 viên đạn với giá 13.000.000 đồng, L mang súng về nhà và bắn thử 07 viên đạn rồi cất giấu súng và đạn tại vách đá trong rẫy của L. Đến khoảng 21 giờ ngày 11/5/2024 Võ Văn L điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu bạc đen biển số 59S1- 62789 mang theo khẩu súng và 08 viên đạn đến khu vực Suối Đá D thuộc xã H, huyện V, tỉnh Đồng Nai để săn bắn thú rừng. Khi phát hiện con C, L đã dùng súng bắn

hai phát trúng 02 con Cheo, sau đó L cầm súng và 02 con C đi vệ thì bị Hạt Kiểm lâm huyện V phát hiện nên L bỏ trốn. Hạt Kiểm lâm lập biên bản thu giữ: 02 cá thể Cheo cheo (tên khoa học T2) tình trạng đã chết, tổng lượng: 2,7 kg; 01 cá thể Lợn rừng (tên khoa học: Sus scrofa) còn sống, trọng lượng 14 kg; 01 khẩu súng dài 74cm, hiệu Chiappa, báng súng và ốp tay cầm bằng gỗ, có gắn ống ngắm và 06 viên đạn có cùng ký hiệu "T". Đến 07 giờ ngày 12/5/2004 Võ Văn L đến Hạt Kiểm lâm huyện V giao nộp: 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia và 01 xe mô tô hiệu Sirius màu bạc đen biển số 59S1- 62789. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ đã giao trả cho bị cáo và bà N 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia và 01 xe mô tô hiệu Sirius màu bạc đen biển số 59S1- 627.89 xong (bút lục 112-114).

Tại Bản kết luận giám định số: 2987/KL-KTHS ngày 30/5/2024 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C1 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận khẩu súng thu giữ của L: Đối với khẩu súng là vũ khí được chế tạo thủ công để bắn với loại đạn thể thao cỡ (5,8 x 26,8)mm. Hiện tại súng bắn được đạn nổ. Khẩu súng là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng; sử dụng khẩu súng với đạn thể thao cỡ (5,8 x 26,8)mm trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong (bút lục số 27).

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ đã giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đ 01 (một) khẩu súng dài 74cm, hiệu Chiappa, báng súng và ốp tay cầm bằng gỗ, có gắn ống ngắm và 03 viên đạn thể thao cỡ (5,8 x 26,80mm theo biên bản giao nhận tài liệu, vật chứng 11/11/2024 (bút lục 135).

Tại Bản cáo trạng số: 238/VT-VKS-P1 ngày 04/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Võ Văn L tuyên bố bị cáo Võ Văn L về tội "Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2025/HS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn L (V) phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Xử phạt bị cáo Võ Văn L 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 20/01/2025, bị cáo Võ Văn L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Võ Văn L khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản án sơ thẩm đã tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Đơn kháng cáo của bị cáo Võ Văn L làm trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Bản án sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ để chấp nhận. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới có bác ruột là liệt sĩ. Do đó, đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án sơ thẩm giảm một phần hình phạt cho bị cáo Võ Văn L.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Võ Văn L đảm bảo đúng hình thức và trong thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo Võ Văn L tại phiên phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở xác định:

Năm 2022, Võ Văn L lên mạng xã hội đặt mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) một khẩu súng và 15 viên đạn với giá 13.000.000 đồng, L mang súng về nhà và bắn thử 07 viên đạn rồi cất giấu súng và đạn tại vách đá trong rẫy của L. Đến khoảng 21 giờ ngày 11/5/2024 Võ Văn L điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu bạc đen biển số 59S1 - 62789 mang theo khẩu súng và 08 viên đạn đến khu vực Suối Đá D thuộc xã H, huyện V, tỉnh Đồng Nai để săn bắn thú rừng. Khi phát hiện con C, L đã dùng súng bắn hai phát trúng 02 con Cheo, sau đó L cầm súng và 02 con C đi về thì bị Hạt Kiểm lâm huyện V phát hiện nên L bỏ trốn. Hạt Kiểm lâm lập biên bản thu giữ: 02 cá thể Cheo cheo (tên khoa học T2) tình trạng đã chết, tổng trọng lượng: 2,7 kg; 01 cá thể Lợn rừng (tên khoa học: Sus scrofa) còn sống, trọng lượng 14 kg; 01 khẩu súng dài 74cm, hiệu Chiappa, báng súng và ốp tay cầm bằng gỗ, có gắn ống ngắm và 06 viên đạn có cùng ký hiệu "T". Đến 07 giờ ngày 12/5/2024 Võ Văn L đến Hạt Kiểm lâm huyện V giao nộp: 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia và 01 xe mô tô hiệu Sirius màu bạc đen biển số 59S1- 62789.

Tại Bản kết luận giám định số: 2987/KL-KTHS ngày 30/5/2024 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C1 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận khẩu súng thu giữ của L: Đối với khẩu súng là vũ khí được chế tạo thủ công để bắn với loại đạn thể thao cỡ (5,8x26,8)mm. Hiện tại súng bắn được đạn nổ. Khẩu súng là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng; sử dụng khẩu súng với đạn thể thao cỡ (5,8x26,8)mm trúng cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong.

Do đó, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Võ Văn L phạm tội phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý Nhà nước độc quyền đối với vũ khí quân dụng, không chỉ gây nguy hiểm cho cộng đồng mà còn tiềm ẩn nhiều rủi ro gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Nên cần thiết phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo. Khi quyết định hình phạt, Bản án sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo vì hoàn cảnh khó khăn.

Xét thấy bị cáo Võ Văn L không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2028 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo và thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2028 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới do có bác ruột Đặng Văn Đ là liệt sĩ có công trong cuộc kháng chiến theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo Võ Văn L, cũng đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và có đảm bảo tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Võ Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Võ Văn L (tên gọi khác: V).

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2025/HS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về hình phạt đối với bị cáo Võ Văn L.

Căn cứ khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn L (tên gọi khác: V) phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Xử phạt bị cáo Võ Văn L 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án.

3. Bị cáo Võ Văn L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)